

HÓA ĐƠN ĐI CHỢ

Bữa ăn: Sáng - Trưa - Xế (Sáng - Trưa - Phụ - Xế)
Độ tuổi: Nhà trẻ (18 – 36 tháng)
Số trẻ: 31

Số tiền mỗi trẻ: 37,000

Thực đơn:
Sáng: Hủ tiếu nam vang (thịt heo, tôm tươi, củ cải, cần tây, rau xà lách, hẹ lá, tỏi phi)
- Uống sữa Netsure
Trưa: Cơm trắng
- Đùi gà chiên sốt chua ngọt (me, tỏi, hành lá, ngò rí)
- Canh chua cá diêu hồng, thơm, đậu bắp, bạc hà, giá, cà chua, ngò gai, rau ôm
Xế: Sữa chua
Xế chiều: Miến lươn ướp hương, mỏng toi, cà rốt, nấm rơm, hành phi
- NT nhóm 2: Cháo lươn, ướp hương, mỏng toi

Stt	Mã hàng	Tên thực phẩm	Khối lượng thực (g)	Đơn giá (đồng/100g)	Thành tiền (đồng)
	* CHỢ				
1	0695	Dầu thực vật Tường An	300	3,140	9,420
2	0494	Đường cát	200	3,880	7,760
3	N0966	Muối Iot	100	740	740
4	0523	Nước mắm loại I	200	4,400	8,800
5	0004	Gạo tẻ máy	1,900	2,560	48,640
6	0120	Hành lá (hành hoa)	50	6,300	3,150
7	0164	Rau mùi (ngò rí)	50	8,820	4,410
8	N0755	Hủ tiếu	400	4,290	17,160
9	0100	Cần tây	50	6,510	3,255
10	0103	Củ cải trắng	100	3,050	3,050
11	0124	Hẹ lá	50	5,570	2,785
12	N0770	Thịt nạc dăm	400	17,850	71,400
13	0424	Tôm sú	400	30,980	123,920
14	0147	Quả me chua	50	4,940	2,470
15	N0772	Thịt ức gà	1,700	12,920	219,640
16	0108	Bạc hà (Dọc mùng)	100	3,570	3,570
17	0087	Cà chua	300	6,300	18,900
18	N0765	Đậu bắp	100	6,720	6,720
19	0118	Giá đậu xanh	200	2,730	5,460
20	0165	Rau mùi tàu (ngò gai)	50	6,410	3,205
21	0167	Rau ôm (ngổ)	50	4,830	2,415
22	0226	Khóm (Dứa ta)	500	2,940	14,700
23	N0799	Cá diêu hồng phi lê	500	22,680	113,400
24	0038	Miến dong	300	5,390	16,170

25	0089	Cà rốt	200	5,780	11,560
26	0163	Rau mồng tơi	100	4,520	4,520
27	0136	Mướp	100	3,990	3,990
28	0211	Nấm rơm	100	13,130	13,130
29	0411	Lươn	500	25,410	127,050
30	0457	Sữa bột toàn phần	604.04	20,500	123,828
31	0455	Sữa chua	1,550	9,440	146,320
32	0172	Rau xà lách	100	5,460	5,460
Tổng cộng					1,146,998

Tổng tiền thực phẩm	1,146,998
Tổng chi phí khác	0
Tiền được chi trong ngày	1,146,999
Số dư đầu ngày	-1
Số dư cuối ngày	1
Suất ăn lũy kế từ đầu tháng	0
Tiêu chuẩn lũy kế từ đầu tháng	20,942,000
Tiền chi lũy kế từ đầu tháng	20,941,999

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

CẤP DƯỠNG

KẾ TOÁN

Nguyễn Thị Huỳnh Lê

Nguyễn Thị Mỹ

Ngô Thị Ngọc Lan